TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 257/2018/QĐST-HNGĐ	*Kinh Môn, ngày 11 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Th, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương; hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam H, Cục C10, Bộ công an.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị G và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị G và anh T không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị G tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị G đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0001647 ngày 05 tháng 6 năm 2018

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Chị G đã nộp đủ án phí, hoàn trả chị G số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn,
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn,
- UBND xã S, huyện K (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: TA; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Hiệu